TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2018/HSST
Ngày 31 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Phú Nhuận.

Ông Huỳnh Ngọc Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56.1/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Tán K; sinh ngày: 19/8/1970 tại Sài Gòn; Nơi đăng ký HKTT: đường A, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: đường M, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Tòng V (chết) và bà: Lý Sơ N; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Bị cáo có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lương Tán K:
Ông Lương Chán D – Sinh năm: 1963 (có mặt).
HKTT: đường M, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Trú tại: đường M, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Anh ruột của bị cáo Lương Tán K).

- Người bào chữa cho bị cáo Lương Tán K:
Ông Lê Hoàng Nhã – Luật sư của Văn phòng Luật sư Khang Việt thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị hại:*
Ông Nguyễn Hoàng Thái B – Sinh năm: 1987 (nạn nhân đã bị tử nạn)
Người đại diện hợp pháp:
Bà Nguyễn Thị C – Sinh năm: 1953 (có mặt).
Thường trú: ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
(Mẹ ruột của người bị hại)

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
1/Bà Nguyễn Hoàng L – Sinh năm: 1875 (vắng mặt).
Thường trú: ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/Ông Lương Tán H – Sinh năm: 1969 (có mặt).
Thường trú: đường M, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Trú tại: đường M, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 40 ngày 01/02/2015, Lương Tán K điều khiển xe môtô biển số 52U8-1886 lưu thông trên đường Thành Thái theo hướng từ đường 3/2 về đường Tô Hiến Thành. Khi đến giao lộ đường Thành Thái và đường cư xá Đồng Tiến, Phường 14, Quận 10, K điều khiển xe môtô chuyển hướng rẽ trái, thì bị xe môtô biển số 56P2-7896 (do anh Nguyễn Hoàng Thái B điều khiển lưu thông trên đường Thành Thái theo chiều ngược lại) đụng thẳng vào xe của K (sự việc không có người làm chứng). Tai nạn xảy ra làm anh B chấn thương đầu nặng được đưa vào Bệnh viện 115 cấp cứu. Đến khoảng 4 giờ 20 cùng ngày, anh B tử vong. Còn Lương Tán K được cấp cứu tại Bệnh viện 115 với tình trạng bị gãy kín xương đùi phải, vỡ khối hàm gò má phải, chấn thương sọ não. Riêng hai xe môtô bị hư hỏng nặng. Vụ việc được lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Lương Tán K khai nhận như trên, đồng thời cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã lập biên bản khám nghiệm phương tiện, hiện trường vụ tai nạn và sơ đồ hiện trường vụ tại nạn giao thông trên.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 135/TT.15 ngày 25/2/2015 của Trung tâm pháp y TP.Hồ Chí Minh kết luận: anh Nguyễn Hoàng Thái B chết do chấn thương sọ não nặng/ Có ethanol trong máu với nồng độ cao (109,33mg/100ml máu).

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 655/TgT.17 ngày 09/8/2017 của Trung tâm pháp y TP.Hồ Chí Minh kết luận:

- Chấn thương đầu mặt gây rách da vùng trán, mày phải, vỡ sọ trán phải, vỡ sàn sọ, vỡ hốc mắt phải, vỡ xương gò má, vỡ xoang hàm phải, gãy lồi cầu xương hàm dưới phải, dập nhãn cầu phải, đã được điều trị phẫu thuật chỉnh hình xương bảo tồn, hiện:

+ Còn hình ảnh gãy xương trên phim MSCT chụp sọ mặt.

+ Sẹo hình X kích thước 5,3x0,1cm tại mày phải, ảnh hưởng thẩm mỹ.

+ Bạc gai thị, hoàng điểm dãn rộng gây giảm thị lực mắt phải.

- Chấn thương gây gãy thân đùi phải tại 1/3 dưới, đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện còn:

+ Sẹo mổ kích thước 24x(0,7-1,20)cm và sẹo dẫn lưu kích thước 7x0,5cm tại mặt ngoài đùi phải.

+ Hình ảnh can xương chắc, lệch trục nhẹ trên phim XQuang chụp đùi phải.

+ Hạn chế gấp khớp gối đến 90 .

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 80%

Tại Kết luận giám định số 2500/C54B ngày 11/9/2015 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục Cảnh sát – Bộ Công an kết luận:

Dấu vết phía trước bên trái xe xe mô tô biển số 56P2-7896 (trượt xước cao su mặt lăn và mặt ngoài lốp bánh trước; nứt, vỡ vành bánh trước; trượt xước kim loại đầu ốc phía trước bên dưới chảng ba, mặt ngoài giảm xóc trước, đầu trục bánh trước; gãy, vỡ ốp nhựa tay lái; ốp nhựa đầu xe, mặt nạ, cụm đèn trước, cung trước chắn bùn trước) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với va chạm với phía trước bên phải xe mô tô biển số 52U8-1886 (trượt bám chất màu đen, vỡ đùm bánh trước; cong biến dạng vành bánh trước, gãy căm; trượt xước kim loại đầu trục bánh trước, mặt ngoài giảm xóc trước; gãy tay lái; gãy, vỡ ốp nhựa đầu xe, mặt nạ, cụm đèn trước, cung trước, chắn bùn bánh trước, cánh yếm chắn gió) có chiều từ phải sang trái, từ sau về trước.

Tại Kết luận giám định số 3351/C54B ngày 17/10/2016 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục Cảnh sát – Bộ Công an kết luận:

Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô biển số 56P2-7896 và xe mô tô biển số 52U8-1886 khi tham gia tai nạn giao thông.

Quá trình khám nghiệm phương tiện bị tai nạn đối vối chiếc xe môtô biển số 52U8-1886 phát hiện: qua kiểm tra thực tế công tắc đèn tín hiệu (xi nhan) không có bật.

Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường đường Thành Thái và đường cư xá Đồng Tiến, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, giao lộ này có đèn tín hiệu giao thông, thời điểm xảy ra tai nạn không hoạt động. Mặt đường Thành Thái rộng 12m20, áp dụng lưu thông hai chiều, ngăn cách bởi hai vạch sơn song song liên tục giữa đường, chiều đường hướng từ đường Tô Hiến Thành ra đường 3/2 rộng 6m20, chiều ngược lại rộng 6m00, được áp dụng chung cho các loại xe lưu thông. Lúc xảy ra tai nạn, trời tối, thời tiết tốt, ánh sáng đèn đường.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình anh Nguyễn Hoàng Thái B là bà Nguyễn Thị C (mẹ ruột của B) và Lương Tán K thỏa thuận tách việc bồi thường thiệt hại trong vụ việc dân sự khác.

Đối với chiếc xe môtô biển số 52U8-1886, qua xác minh, được biết do anh Lương Tán H là chủ sở hữu hợp pháp. Anh H không biết Lương Tán K lấy xe đi công chuyện, sau đó gây tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại chiếc xe trên cho anh H. Nhận lại tài sản, anh H không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe môtô biển số 56P2-7896, qua xác minh, được biết chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thanh G. Ngày 11/02/2014, bà G đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H bán chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị Hoàng L (là chị ruột của Nguyễn Hoàng Thái B) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 01/02/2015, B mượn xe môtô của chị L dùng làm phương tiện đi lại, sau đó bị tai nạn. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại chiếc xe trên cho chị L. Nhận lại tài sản, chị L không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 49/1/CT.VKS ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát Nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố Lương Tán K về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Lương Tán K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; hiện mẹ bị cáo là bà Lý Sơ N đang bị tai nạn, nên bị cáo đề nghị Ông Lương Chán D (anh ruột của bị cáo) làm người đại diện hợp pháp cho bị cáo trong vụ án.

- Ý kiến của ông Lương Chán D: đồng ý làm người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lương Tán K trong vụ án.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: yêu cầu Tòa xét xử theo quy định pháp luật trả lại công bằng cho con tôi, còn về bồi thường thiệt hại sẽ xem xét trong một vụ việc dân dân sự khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lương Tán K: từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: hiện không có gì để Tòa giải quyết.

- Ý kiến của người bào chữa:

Thống nhất với nội dung lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 về tội danh và khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Về tình tiết giảm nhẹ: ngoài các tình tiết giảm nhẹ (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), thì trong vụ tai nạn này xảy ra do lỗi hỗn hợp, do đó phía bị hại cũng có phần lỗi; từ đó đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lương Tán K mức án khoan hồng nhẹ nhất.

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị cáo: nay tại phiên tòa cũng gửi lời xin lỗi đến phía bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: đề nghị xét xử bị cáo mức hình phạt theo quy định pháp luật để trả lại công bằng cho con tôi.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: không có ý kiến gì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xem xét tư cách người đại diện hợp pháp của bị cáo tại phiên tòa:

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Tán K và ông Lương Chán D đều trình bày hoàn cảnh gia đình mẹ bị tai nạn; nên bị cáo Lương Tán K đề nghị ông Lương Chán D làm người đại diện hợp pháp cho bị cáo tại phiên tòa hôm nay; về phía ông Lương Chán D cũng đồng ý với lời yêu cầu của bị cáo Lương Tán K; do vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 136 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án chỉ định ông Lương Chán D làm người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lương Tán K trong vụ án này.

[4] Nhận định về hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình; căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện lưu thông, sơ đồ vụ tai nạn giao thông, hình ảnh hiện trường, bản giám định y pháp, lời khai của bị cáo, nhận thấy đây là vụ tai nạn giao thông xảy ra, trong đó lỗi của bị cáo Lương Tán K lưu thông chuyển hướng rẽ trái không nhường đường cho xe đi ngược chiều vi phạm Điều 8, Điều 15 Luật giao thông đường bộ làm 01 người tử vong, nên bị cáo bị truy tố và xét xử theo Điều 202 Bộ luật Hình sự là có căn cứ; đồng thời bị cáo điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định vi phạm Điều 8 Luật giao thông đường bộ (là lỗi hành chính, không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn), nên bị cáo K bị truy tố và xét xử theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Đối với bị hại Nguyễn Hoàng Thái B cũng có phần lỗi trực tiếp gây ra tai nạn: điều khiển xe đã lưu thông xa lề phải vi phạm Điều 9, 13 Luật Giao thông đường bộ (riêng điều khiển xe khi trong người có nồng độ cồn trong máu là 109mg/100ml vi phạm Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, nhưng không phải là lỗi trực tiếp gây tai nạn, mà là lỗi hành chính), gây ra hậu quả là bị cáo Lương

Tán K bị thương tích 80%, đáng lý ra đủ cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị hại, nhưng bị hại đã chết; do vậy vấn đề truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị hại không đặt ra trong vụ này.

[5] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng và xâm hại đến tính mạng của người khác, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần xử lý bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Án tai nạn giao thông là loại tội phạm xảy ra do lỗi vô ý, nhưng nếu mọi người tuân thủ theo quy định pháp luật, thận trọng trong việc điều khiển phương tiện giao thông thì sẽ không xảy ra tai nạn đáng tiếc, gây bao đau thương tang tóc cho gia đình và xã hội, nhất là trong tình hình hiện nay, số vụ việc vi phạm luật giao thông gây tai nạn diễn ra không ít, đến mức báo động trong toàn xã hội. Do vậy dù có chiếu cố đến đâu đi nữa, pháp luật cũng cần biểu hiện thái độ nghiêm khắc; cần phải kịp thời đưa ra xử lý trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của địa phương), đồng thời trong vụ án cũng có phần lỗi thuộc về bị hại dẫn đến bị cáo bị thương tích; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; đồng thời áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) quyết định mức hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với trường hợp của bị cáo trong vụ án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: hiện không có gì để Tòa giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Lương Tán K phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lương Tán K;

Xử phạt bị cáo Lương Tán K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K.

- Về trách nhiệm dân sự: hiện không có gì để Tòa giải quyết.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo K chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thị hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp (bị cáo và bị hại) có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp (bị cáo và bị hại), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PC.53;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Triệu Luật